

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HS-ST
Ngày 12 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Tường và bà Nguyễn Thị Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Như H, sinh ngày 18/5/1971 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; trú tại: Tổ 22, khu C, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như N, sinh năm 1941 và bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1945; có vợ: Bùi Thị Kim Th, sinh năm 1973; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 130/HSST ngày 28/7/2005 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/HSST ngày 13/8/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 02 năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2013, thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/11/2012;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/HSST ngày 22/5/2015 của Tòa án nhân dân

thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2017, thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/5/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 21/4/2020, tại tổ 24, khu C, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Công an phường M thành phố V đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Như H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra tại chỗ H tự giác giao nộp 01 gói ni lon màu trắng, bên trong có một gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. H khai nhận đó là gói ma túy Heroine của Hùng vừa mua được với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ni lon ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ có số thuê bao 0973.317.138, số Imei 1: 353535064092644; số Imei 2: 353535064092651, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 21/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Như H. Tại bản Kết luận giám định số 447/KLGD ngày 24/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng được đựng bên trong gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên ngoài được gói bằng mảnh ni lon màu trắng gửi đến giám định là Ma túy, có khối lượng là: 0,179 gam, loại Heroine”.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ;

Hoàn trả lại 0,113 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Như H đã khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, Nguyễn Như H đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Núi thuộc phường MN, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để

tìm mua ma túy mục đích để sử dụng. Tại đây, Hùng gặp Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 (hay còn gọi là T), hộ khẩu thường trú: Đội 8, khu MB, phường MN, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. H hỏi và mua được của S 01 gói ma túy được gói bằng ni lon màu trắng, bên trong có một gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (Heroine) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, H đi bộ tìm nơi để sử dụng, khi đi đến đoạn đường khu vực Nghĩa trang thuộc khu C, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì bị Tổ công tác - Công an phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 108/CT-VKSVT ngày 15/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo: Nguyễn Như H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số: 108/CT-VKSVT ngày 15/7/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo tù 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ có số Imei 1: 353535064092644; số Imei 2: 353535064092651 của Nguyễn Như H.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong số 447/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 01 (Một) sim điện thoại số 0973.317.138 của Nguyễn Như H.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 21/4/2020, tại tổ 24, khu C, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Như H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,179 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác của Công an thành phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Xét khối lượng Heroin bị cáo tàng trữ trái phép nhằm mục đích để sử dụng là 0,179 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét bị cáo là người có đủ năng lực hành vi hình sự, có nhận thức, có khả năng lao động nhưng lại lười lao động, thích hưởng thụ; bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt và chịu hình phạt đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” song bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn, hối cải mà vẫn phạm tội. Trước lần phạm tội này, ngày 18/02/2020 bị cáo đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ khởi tố về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng trong thời gian tại ngoại bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để bị cáo được rèn luyện, cải tạo thành người có ích cho xã hội đồng thời làm bài học răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và toàn bộ quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng gì khác có giá trị ngoài điện thoại di động bị thu giữ do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ có số Imei 1: 353535064092644; số Imei 2: 353535064092651 của Nguyễn Như H.

[5]. Về vật chứng:

[5.1]. Đối với 01 (Một) bì niêm phong số 447/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2]. Đối với 01 (Một) sim điện thoại số 0973.317.138 của Nguyễn Như H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn S được bị cáo xác định là người đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố V đã thi hành lệnh khám xét nơi ở của Sinh. Quá trình khám xét, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố V không thu giữ được gì liên quan đến ma túy; đồng thời khi thực hiện đối chất với bị cáo tại Cơ quan điều tra, Sinh không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo. Xét thấy, không có căn cứ chứng minh việc Nguyễn Văn S đã bán ma túy cho bị cáo ngoài lời khai của bị cáo nên Cơ quan CSĐT- Công an thành phố V không xử lý là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt, vật chứng và án phí đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Như H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2020.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ có số Imei 1: 353535064092644; số Imei 2: 353535064092651 của Nguyễn Như H.

[4]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) sim điện thoại số 0973.317.138 của Nguyễn Như H và 01 (Một) bì niêm phong số 447/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên bản bàn giao ngày 17/7/2020).

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Như H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường M, thành phố V;
- Bị cáo;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hoa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA